

Tạp chí

**CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC**

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2815 - 5769

THÁNG 02/2026

■ **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHĂM LO, BỒI DƯỠNG
THẾ HỆ CÁCH MẠNG CHO ĐỜI SAU**

HO CHI MINH'S THOUGHTS ON CARING FOR AND NURTURING
THE REVOLUTIONARY GENERATION FOR FUTURE GENERATIONS

NGUYỄN VĂN BIẾN

■ **TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VIỆT NAM THỜI TRUNG ĐẠI**

VIETNAMESE EDUCATIONAL PHILOSOPHY IN THE MEDIEVAL PERIOD

LÊ THỊ ANH

■ **ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY GIÁO DỤC THỂ CHẤT
Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆN NAY**

INNOVATING PHYSICAL EDUCATION TEACHING METHODS IN UNIVERSITIES
TO MEET THE DEMANDS OF CURRENT DIGITAL TRANSFORMATION

NGUYỄN NGỌC TUYÊN - NGUYỄN CHÍ MAI

■ **DẠY HỌC TIẾNG ANH GẮN VỚI GIÁO DỤC CÔNG DÂN SỐ
TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY**

INCORPORATING DIGITAL CITIZENSHIP EDUCATION
INTO ENGLISH LANGUAGE TEACHING IN THE CURRENT CONTEXT

NGUYỄN THỊ MINH TRANG

Học Học nữa Học mãi!



THÁNG 02/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Top chỉ

CONG DÂN & KHUYẾN HỌC

ĐẠI HỌC VÀ TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI

Day và Học

NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Nguyễn Văn Biền: Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm lo, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on caring for and nurturing the revolutionary generation for future generations</i>	3
• Phạm Hữu Soái: Tự phê bình và phê bình theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Criticizing and self-criticizing according to Ho Chi Minh's thoughts</i>	4
• Hoàng Tiến Dũng: Giáo dục, rèn luyện nhân cách của học viên đào tạo sĩ quan cấp Phân đội ở các học viện, trường sĩ quan quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Education and character development of officer cadets at platoon-level training academies and military officer schools according to Ho Chi Minh's ideology</i>	6
• Nguyễn Thị Minh Thu: Một số giải pháp trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường đại học hiện nay/ <i>Some solutions for improving the quality of teaching Ho Chi Minh's thought to university students today</i>	8
• Hà Như Đăng: Những đặc trưng cơ bản tinh đồng chí, đồng đội trong quân đội theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh/ <i>Basic characteristics of comradeship and teamwork in the according to Ho Chi Minh's ideology, morality and style</i>	10
• Nguyễn Văn Du - Nguyễn Văn Thắng: Bồi dưỡng phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh cho đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn quân sự ở Trường Sĩ quan Lục quân I/ <i>Fostering Ho Chi Minh's expression style for the social sciences and military humanities lecturers at Army Military Academy I</i>	12
• Đỗ Thị Tâm: Vận dụng nội dung xây dựng Đảng về đạo đức trong tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục đạo đức cho học viên Học viện Cảnh sát nhân dân/ <i>Applying the content of Party building on ethics in Ho Chi Minh's thought to the moral education of students at the People's Police Academy</i>	13
• Lê Thị Anh: Triết lý giáo dục Việt Nam thời trung đại/ <i>Vietnamese educational philosophy in the medieval period</i>	15
• Nguyễn Ngọc Tuyên - Nguyễn Chí Mai: Đổi mới phương pháp giảng dạy giáo dục thể chất ở các trường đại học đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay/ <i>Innovating physical education teaching methods in universities to meet the demands of current digital transformation</i>	17
• Nguyễn Hữu Hoàng: Định hướng giá trị đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên Học viện Cảnh sát nhân dân trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Orienting professional ethical values for students of the people's police academy in the era of national progress</i>	19
• Nguyễn Văn Huy - Lê Bá Giáp: Nâng cao trình độ năng lực của cán bộ chỉ huy bay trong tổ chức huấn luyện bay/ <i>Improving the competency level of flight commanders in flight training organizations</i>	21
• Nguyễn Quang Thành - Nguyễn Văn Thiệu: Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Vật lý chương: Vật dẫn và Tụ điện theo mô hình CDIO cho sinh viên đại học hiện nay/ <i>Innovating teaching methods for the physics chapter: conductors and capacitors according to the cdio model for current university students</i>	23
• Nguyễn Thị Minh Trang: Dạy học tiếng Anh gắn với giáo dục công dân số trong bối cảnh hiện nay/ <i>Incorporating digital citizenship education into English language teaching in the current context</i>	26
• Đặng Văn Điền: Một số biện pháp phát triển nhân tài quân đội đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới/ <i>Some measures to develop military talent to meet the requirements for protecting the socialist Vietnam country in the new situation</i>	27
• Nguyễn Thị Thanh Hương - Đậu Thị Bích Phượng: Đào tạo ngắn hạn chuyên ngành Kế toán gắn với thực tiễn nghề nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số/ <i>Short-term professional accounting training linked practical professional practice in the context of digital transformation</i>	29

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
 • Điện thoại: 2473.098.555 • ĐD: 0983081976 • dvh_nn@yahoo.com
 • Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học • Email: toasoan@congdankhuyenhoc.vn
 • Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



THÁNG 02/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Top chí
**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN KHOA HỌC CỦA HỘI NHẬP HỌC VIỆT NAM

Day và Học NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- Nguyễn Tiến Chính: Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các trường quân đội đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trong giai đoạn hiện nay/ *Enhance the role of educational management staff in military schools to meet the requirements of innovation and improve the quality of education and training in the current period* 3
- Nguyễn Mạnh Thế: Một số vấn đề về vận dụng phương pháp dạy học tích cực ở khoa Quân sự chung hiện nay/ *Some issues in applying teaching method in the general military faculty the current* 34
- Hà Thị Thanh Xuân: Kế toán quốc tế trong đào tạo ngành Kế toán và liên hệ thực tiễn tại Lạng Sơn hiện nay/ *International accounting in professional accounting education and its contemporary application in Lang Son province* 34
- Bùi Hương Dung: Khảo sát nhu cầu học tập của sinh viên chuyên ngành Tiếng Trung tại một trường đại học ở Việt Nam/ *A study on learning needs of chinese major students at a university in Vietnam* 38
- Trịnh Xuân Càng: Một số giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu kỷ nguyên số hiện nay/ *Some breakthrough solutions for developing science and technology to meet the requirements of the current digital age* 40
- Trần Thị Thùy Dung: Phát triển kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên/ *Improve English speaking skill for students* 42
- Bùi Văn Hữu: Bồi dưỡng năng lực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường quân đội hiện nay/ *Enhance the capacity to fight and defend the party's ideological foundation for the team of social sciences and humanities lecturers in current military schools* 44
- Nguyễn Ngọc An: Giải pháp nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên các trường đại học đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay/ *Solutions to improve English speaking skills for university students to meet the demands of current digital transformation* 44
- Đỗ Thị Thu Thủy: Thực trạng thể lực của sinh viên Học viện Tài chính và một số giải pháp nâng cao/ *The current state of physical fitness of students at the Academy of finance and some solutions for improvement* 44
- Nguyễn Đình Toán: Khát vọng cống hiến và bồi dưỡng khát vọng cống hiến cho quân nhân đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay/ *The desire to contribute and foster the desire to contribute for soldiers to meet the current requirements of building the Vietnam people's army* 44
- Đinh Văn Toán: Nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới/ *Content of political education and ideological to build a politically strong army in the new situation* 44
- Phạm Thanh Mai: Việc ứng dụng công nghệ trong học tiếng Anh ở các trường cao đẳng, đại học hiện nay/ *Applying technology to English learning in contemporary colleges and universities* 44
- Phan Thị Hà My: Diễn ngôn quảng cáo bằng tiếng Anh tại Việt Nam từ góc độ giao tiếp liên văn hoá và phân tích diễn ngôn/ *Advertising discourse in English in Vietnam from the perspective of intercultural communication and discourse analysis* 44
- Nguyễn Quyết Thắng: Giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng trong quân đội hiện nay/ *Solutions to improving the leadership capacity and fighting strength of grassroots party organizations in the army current* 44
- Phạm Thị Thanh Huyền: Thuật toán Hill Cipher: Cơ sở lý thuyết và ứng dụng trong thực tiễn/ *Hill Cipher algorithm: theoretical foundations and practical applications* 44
- Lý Giang: Giải pháp phòng, chống tư tưởng ngại đổi mới trong giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn ở nhà trường quân đội hiện nay/ *Solutions to prevent and combat resisition to innovation in teaching social sciences and humanities in military schools today* 44

- Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 2473.098.555
- DD: 0983081976
- dvh_nn@yahoo.com
- Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học
- Email: toasoan@congdankhuyenhoc.vn
- Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/20

VIỆC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TRONG HỌC TIẾNG ANH Ở CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC HIỆN NAY

PHẠM THANH M
Trưởng Cao đẳng Lạng Sơn

Ngày nhận bài: 13/01/2026; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 24/01/2026; Ngày duyệt đăng: 10/02/2026

ABSTRACT

The rapid development of information and communication technologies has brought about profound changes in higher education, particularly in teaching and learning of foreign languages. In the context of English language learning, technology not only serves as a supportive tool but has also become a key factor in innovating teaching methods, expanding learning spaces, and enhancing learner autonomy. This paper focuses on analyzing the application of technology in English language learning at the tertiary level, clarifying its theoretical foundations, common forms of implementation, achieved benefits, and challenges within the Vietnamese educational context. In addition, several directions are proposed to enhance the effectiveness of technology use in English language learning. The analysis indicates that when implemented with clear pedagogical orientation, technology can make a significant contribution to improving the quality of English language teaching and learning in higher education.

Key words: Educational technology, English language learning, higher education, digital transformation, information technology

I. MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, tiếng Anh ngày càng khẳng định vai trò là ngôn ngữ chung trong giao tiếp học thuật, kinh tế và văn hóa. Đối với sinh viên đại học, năng lực tiếng Anh không chỉ là yêu cầu đầu ra của chương trình đào tạo mà còn là điều kiện quan trọng để tiếp cận tri thức, nâng cao cơ hội việc làm và phát triển nghề nghiệp lâu dài. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy tiếng Anh ở nhiều trường đại học cho thấy còn tồn tại những hạn chế như thời lượng học trên lớp hạn chế, sự chênh lệch trình độ đầu vào, động lực học tập chưa cao và phương pháp giảng dạy còn mang tính truyền thống. Trong bối cảnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, đặc biệt là công nghệ số, đã mở ra những cơ hội mới cho việc đổi mới dạy và học tiếng Anh. Việc ứng dụng công nghệ trong học tiếng Anh không chỉ giúp khắc phục những hạn chế của lớp học truyền thống mà còn góp phần tạo ra môi trường học tập linh hoạt, cá nhân hóa và gắn với thực tiễn sử dụng ngôn ngữ. Do đó, nghiên cứu về vai trò và hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ trong học tiếng Anh ở bậc đại học là cần thiết, có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn.

II. NỘI DUNG

1. Cơ sở lý luận của việc ứng dụng công nghệ trong học tiếng Anh

Cơ sở lý luận của việc ứng dụng công nghệ trong học tiếng Anh được hình thành từ các lý thuyết giáo dục hiện đại, trong đó nhấn mạnh vai trò chủ động của người học và tính tương tác của quá trình học tập. Trước hết, thuyết kiến tạo cho rằng tri thức không được truyền thụ một chiều từ giáo viên sang người học mà được người học chủ động kiến tạo thông qua trải nghiệm và tương tác với môi trường. Công nghệ, với khả năng cung cấp môi trường học tập đa dạng và giàu tính tương tác, tạo điều kiện để người học tham gia tích cực vào quá trình xây dựng kiến thức ngôn ngữ thông qua các hoạt động nghe - nói - đọc - viết gắn với ngữ cảnh thực tiễn.

Lý thuyết học tập lấy người học làm trung tâm khẳng định rằng việc học hiệu quả chỉ diễn ra khi nội dung và phương pháp giảng dạy đáp ứng nhu cầu, trình độ và phong cách học tập của từng cá nhân. Công nghệ cho phép cá nhân hóa quá trình học tiếng Anh thông qua việc điều chỉnh tốc độ học, lựa chọn tài liệu và hình thức luyện tập phù hợp, từ đó góp phần nâng cao động lực và hiệu quả học tập. Đồng thời, việc ứng dụng công nghệ cũng gắn liền với khái niệm tự học và tự chủ của người học, bởi công nghệ mở rộng không gian và thời gian học tập vượt ra ngoài lớp học truyền thống, khuyến khích người học chịu trách nhiệm đối với quá trình học của mình.

Lý thuyết tương tác trong dạy và học ngoại ngữ cho rằng việc tiếp xúc thường xuyên với ngôn ngữ và tương tác có ý nghĩa là yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển năng lực giao tiếp. Công nghệ hỗ trợ tạo ra các môi trường tương tác đa chiều giữa người học với nội dung, với giảng viên và với cộng đồng học tập rộng lớn, qua đó

góp phần nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh một cách toàn diện và bền vững.

2. Các hình thức ứng dụng công nghệ trong học tiếng Anh đại học

2.1. Hệ thống quản lý học tập

Hệ thống quản lý học tập (Learning Management Systems - LMS) là nền tảng công nghệ được sử dụng rộng rãi trong giáo dục đại học nhằm hỗ trợ tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động dạy và học một cách có hệ thống. Đối với việc học tiếng Anh, LMS cho phép giảng viên cung cấp tài liệu học tập đa dạng, giao bài tập, tổ chức thảo luận trực tuyến và theo dõi tiến độ học tập của sinh viên. Thông qua LMS, người học có thể tiếp cận nội dung học tập mọi lúc, mọi nơi, từ đó mở rộng không gian và thời gian học vượt ra ngoài lớp học truyền thống.

LMS còn góp phần thúc đẩy tính tự học và tự chủ của sinh viên khi họ chủ động quản lý tiến độ học tập, lựa chọn tài liệu phù hợp với trình độ cá nhân và tự đánh giá kết quả học của mình thông qua các bài kiểm tra trực tuyến và phản hồi kịp thời từ giảng viên. Ngoài ra, các công cụ tương tác như diễn đàn thảo luận, bài tập nhóm và phản hồi đa chiều trên LMS tạo điều kiện tăng cường giao tiếp bằng tiếng Anh, góp phần phát triển kỹ năng ngôn ngữ trong môi trường học tập có định hướng. Khi được tích hợp hợp lý vào chương trình đào tạo, LMS không chỉ nâng cao hiệu quả học tiếng Anh mà còn góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng linh hoạt, cá nhân hóa và lấy người học làm trung tâm.

2.2. Ứng dụng di động và phần mềm học tiếng Anh

Ứng dụng di động và phần mềm học tiếng Anh ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ sinh viên đại học nâng cao năng lực ngôn ngữ một cách linh hoạt và hiệu quả. Với ưu điểm về tính di động và khả năng cá nhân hóa, các ứng dụng học tiếng Anh cho phép người học tận dụng những khoảng thời gian ngắn trong ngày để luyện tập từ vựng, ngữ pháp, phát âm và kỹ năng nghe. Thông qua các thuật toán thông minh và hệ thống phản hồi tức thì, người học có thể nhận biết lỗi sai, theo dõi tiến trình học tập và điều chỉnh chiến lược học phù hợp với trình độ cá nhân.

Việc sử dụng phần mềm học tiếng Anh góp phần thúc đẩy tính tự học và tự chủ của sinh viên, khi người học chủ động lựa chọn nội dung và tốc độ học tập theo mục tiêu cá nhân. Nhiều ứng dụng còn tích hợp yếu tố trò chơi hóa và nội dung đa phương tiện, giúp tăng hứng thú và duy trì động lực học tập trong thời gian dài. Tuy nhiên, để đạt hiệu quả tối ưu, việc sử dụng ứng dụng và phần mềm cần có sự định hướng sư phạm rõ ràng từ giảng viên, tránh tình trạng học rời rạc hoặc phụ thuộc quá mức vào công nghệ. Khi được khai thác hợp lý, các ứng dụng di động và phần mềm học tiếng Anh sẽ trở thành công cụ hỗ trợ đắc lực, góp phần nâng cao chất lượng học tập và khả năng sử dụng tiếng Anh của sinh viên đại học.

2.3. Lớp học trực tuyến và học tập kết hợp

Lớp học trực tuyến và học tập kết hợp (blended learning) đang trở thành mô hình phổ biến trong giáo dục đại học, đặc biệt trong giảng dạy và học tập tiếng Anh. Lớp học trực tuyến cho phép người học tiếp cận nội dung bài giảng, tài liệu học tập và hoạt động luyện tập thông qua các nền tảng số, qua đó mở rộng không gian và thời gian học tập vượt ra ngoài lớp học truyền thống. Trong khi đó, học tập kết hợp là sự kết hợp hài hòa giữa hình thức học trực tiếp và học trực tuyến, nhằm tận dụng ưu điểm của cả hai mô hình. Đối với môn tiếng Anh, học tập kết hợp tạo điều kiện để sinh viên chuẩn bị bài, luyện tập kỹ năng tiếp nhận như nghe và đọc trước ở môi trường trực tuyến, đồng thời dành thời gian trên lớp cho các hoạt động giao tiếp, thảo luận và thực hành ngôn ngữ mang tính tương tác cao.

Bên cạnh việc nâng cao tính linh hoạt, lớp học trực tuyến và học tập kết hợp còn góp phần thúc đẩy năng lực tự học và tự chủ của sinh viên, khi người học phải chủ động quản lý thời gian, theo dõi tiến độ và chịu trách nhiệm đối với kết quả học tập của mình. Tuy nhiên, để mô hình này phát huy hiệu quả, cần có sự thiết kế sư phạm phù hợp, sự hỗ trợ công nghệ ổn định và vai trò định hướng tích cực của giảng viên trong quá trình tổ chức và đánh giá hoạt động học tập.

2.4. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tiếng Anh

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) trong học tiếng Anh đang mở ra những hướng tiếp cận mới, góp phần đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học ngoại ngữ ở giáo dục đại học. AI cho phép cá nhân hóa quá trình học tập thông qua việc phân tích dữ liệu học tập của người học, từ đó đề xuất nội dung, mức độ và lộ trình học phù hợp với năng lực và mục tiêu cá nhân. Nhờ khả năng xử lý ngôn ngữ tự nhiên và nhận diện giọng nói, các công cụ ứng dụng AI có thể hỗ trợ sinh viên luyện phát âm, cải thiện ngữ điệu và kỹ năng nói thông qua phản hồi tức thì và mang tính cá nhân hóa cao. AI còn góp phần nâng cao hiệu quả tự học của sinh viên khi cung cấp các hoạt động luyện tập linh hoạt, có thể thực hiện ngoài giờ học trên lớp. Các hệ thống chấm điểm và phản hồi tự động trong kỹ năng viết và ngữ pháp giúp người học nhận diện lỗi sai một cách nhanh chóng, từ đó điều chỉnh chiến lược học tập phù hợp. Ngoài ra, AI còn hỗ trợ giảng viên trong việc theo dõi tiến độ học tập, phân tích điểm mạnh - điểm yếu của người học và thiết kế hoạt động giảng dạy phù hợp hơn.

Tuy nhiên, việc ứng dụng AI trong học tiếng Anh cũng đặt ra những thách thức nhất định, đặc biệt là nguy cơ phụ thuộc quá mức vào công nghệ và hạn chế trong việc phát triển tư duy phản biện nếu thiếu định hướng sư phạm. Do đó, AI cần được xem là công cụ hỗ trợ, không thay thế vai trò của giảng viên, và chỉ phát huy hiệu quả khi được tích hợp một cách có kiểm soát và phù hợp với mục tiêu giáo dục.

3. Lợi ích của việc ứng dụng công nghệ trong học tiếng Anh

Việc ứng dụng công nghệ trong học tiếng Anh mang lại nhiều lợi ích thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình dạy và học ngoại ngữ trong giáo dục đại học. Trước hết, công nghệ giúp mở rộng không gian và thời gian học tập, cho phép người học tiếp cận tài liệu, bài giảng và các hoạt động luyện tập mọi lúc, mọi nơi. Nhờ đó, việc học tiếng Anh không còn bị giới hạn trong khuôn khổ lớp học truyền thống mà trở thành một quá trình liên tục và linh hoạt, phù hợp với đặc điểm và nhịp độ học tập cá nhân của sinh viên. Công nghệ góp phần tăng cường tính chủ động và tự học của người học. Thông qua các nền tảng học tập trực tuyến, ứng dụng di động và phần mềm hỗ trợ, sinh viên có thể tự lựa chọn nội dung, điều chỉnh tốc độ học và theo dõi tiến trình học tập của mình. Quá trình này không chỉ giúp người học nâng cao năng lực tự chủ mà còn hình thành thói quen học tập suốt đời - một yêu cầu quan trọng trong bối cảnh thị trường và kỹ năng liên tục thay đổi.

Một lợi ích quan trọng khác của việc ứng dụng công nghệ là khả năng cá nhân hóa quá trình học tiếng Anh. Công nghệ cho phép thiết kế các hoạt động học tập phù hợp với trình độ, nhu cầu và mục tiêu khác nhau của sinh viên, từ đó giúp giảm sự chênh lệch về trình độ trong lớp học. Đồng thời, các công cụ phản hồi tức thì giúp người học nhanh chóng nhận diện lỗi sai, điều chỉnh chiến lược học tập và cải thiện kỹ năng ngôn ngữ một cách hiệu quả hơn.

Ngoài ra, công nghệ còn góp phần tăng cường động lực và hứng thú học tập thông qua việc sử dụng tài nguyên đa phương tiện, nội

dung xác thực và các hình thức học tập tương tác. Việc tiếp xúc thường xuyên với tiếng Anh trong các bối cảnh giao tiếp thực tế giúp người học phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ một cách toàn diện. Khi được triển khai một cách hợp lý và có định hướng sư phạm rõ ràng, việc ứng dụng công nghệ sẽ trở thành yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng học tiếng Anh trong giáo dục đại học hiện nay.

4. Định hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ

Để nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ trong học tiếng Anh ở giáo dục đại học, cần có những định hướng và giải pháp mang tính tổng thể, đồng bộ và phù hợp với bối cảnh thực tiễn của từng cơ sở đào tạo. Trước hết, việc nâng cao nhận thức về vai trò của công nghệ đối với giảng viên và sinh viên là yếu tố nền tảng. Công nghệ cần được nhìn nhận như một công cụ hỗ trợ quá trình dạy và học, không phải là mục tiêu tự thân hay phương tiện thay thế hoàn toàn vai trò của giảng viên. Do đó, việc sử dụng công nghệ phải gắn chặt với mục tiêu học tập và chuẩn đầu ra tiếng Anh của chương trình đào tạo.

Một giải pháp quan trọng khác là đào tạo và bồi dưỡng năng lực công nghệ cho giảng viên và sinh viên. Đối với giảng viên, cần chú trọng phát triển năng lực thiết kế bài giảng số, lựa chọn công cụ phù hợp và tích hợp công nghệ vào phương pháp giảng dạy một cách có định hướng sư phạm. Đối với sinh viên, việc trang bị kỹ năng học tập số và kỹ năng tự học là cần thiết để họ khai thác công nghệ một cách hiệu quả và có trách nhiệm.

Bên cạnh đó, các cơ sở giáo dục cần đầu tư và hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ, đảm bảo hệ thống mạng, thiết bị và nền tảng học tập hoạt động ổn định. Việc lựa chọn và triển khai các hệ thống quản lý học tập, phần mềm và ứng dụng học tiếng Anh cần có sự đánh giá kỹ lưỡng về tính phù hợp, khả năng mở rộng và mức độ hỗ trợ người học.

Ngoài ra, cần đổi mới phương pháp đánh giá trong môi trường học tập ứng dụng công nghệ, kết hợp giữa đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết nhằm phản ánh đúng năng lực sử dụng tiếng Anh của sinh viên. Cuối cùng, việc xây dựng môi trường học tập hỗ trợ và khuyến khích đổi mới là yếu tố then chốt giúp công nghệ phát huy hiệu quả lâu dài. Khi có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính sách, con người và công nghệ, việc ứng dụng công nghệ trong học tiếng Anh sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu của giáo dục đại học hiện nay.

III. KẾT LUẬN

Việc ứng dụng công nghệ trong học tiếng Anh ở các trường cao đẳng và đại học hiện nay là xu hướng tất yếu trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Công nghệ mang lại nhiều lợi ích như nâng cao tính tự chủ, cá nhân hóa việc học và mở rộng môi trường sử dụng tiếng Anh. Tuy nhiên, để phát huy tối đa hiệu quả của công nghệ, cần có sự đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng, đào tạo kỹ năng và đổi mới phương pháp giảng dạy. Khi được triển khai một cách hợp lý và có định hướng sư phạm rõ ràng, công nghệ sẽ trở thành công cụ quan trọng góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh ở cao đẳng, đại học của Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Beatty, K. (2013), Teaching and researching computer-assisted language learning (2nd ed.). Routledge. <https://doi.org/10.4324/9781315833774>.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Chương trình giáo dục phổ thông - ngoại ngữ, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Cường (2019), Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực người học, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
5. Phạm Thị Thanh Nga (2020), Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ngoại ngữ ở các trường đại học Việt Nam. Tạp chí Giáo dục, số 476, tr.45-49.
6. Trần Quốc Khánh. (2021). Dạy và học tiếng Anh trong bối cảnh chuyển đổi số ở giáo dục đại học. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 42, tr.23-30. Bottom of Form